

BẢNG ĐIỂM THI LẦN 1 HỌC KỲ 20192
Lớp CĐT 5 K10 Mã lớp học 28,942 Thực hành

Môn học: CMH29 Kỹ thuật điều khiển tự động

Giáo viên: Nguyễn Thanh Quyết

Số đơn vị học trình: 1

Thời gian TH: Từ 4/5 đến 31/7/2020

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	CD182739	Chu Hoàng Anh	04/07/2000	7		<u>anh</u>	
2	CD183161	Phạm Đức Anh	15/09/1998	7		<u>Anh</u>	
3	CD183108	Trần Quang Anh	27/12/2000				Học Lại
4	CD183121	Nguyễn Quốc Đăng	12/01/2000	7		<u>Đen</u>	
5	CD183067	Đỗ Thành Đạt	12/12/2000	7		<u>Đạt</u>	
6	CD182882	Lê Tuấn Đạt	03/11/2000	8		<u>Đạt</u>	
7	CD183057	Nguyễn Việt Đạt	06/08/1997	9			
8	CD181472	Đỗ Văn Doanh	28/02/2000	8		<u>Đen</u>	
9	CD183070	Cao Sỹ Đức	02/12/1999	8			
10	CD182708	Nguyễn Việt Đức	05/01/1999	8		<u>Đức</u>	
11	CD172949	Lê Mạnh Dũng	04/12/1999	8			
12	CD182935	Nguyễn Hữu Dũng	12/02/2000	8		<u>Đen</u>	
13	CD182957	Nguyễn Ánh Dương	20/06/2000	8		<u>Dương</u>	
14	CD182879	Phạm Thành Duy	14/06/2000	8		<u>Duy</u>	
15	CD182656	Nguyễn Danh Việt Hoàng	02/07/2000	8		<u>Hoàng</u>	
16	CD183094	Hoàng Văn Hùng	10/08/1999	7		<u>Hùng</u>	
17	CD182705	Đỗ Khắc Khải	28/07/2000	7		<u>Khải</u>	
18	CD182850	Hoàng Văn Khanh	01/06/2000	7		<u>Khanh</u>	
19	CD182920	Long Văn Khanh	15/04/2000	9		<u>Khanh</u>	
20	CD182941	Trương Minh Khoa	20/09/2000	8		<u>Khoa</u>	
21	CD182699	Vũ Minh Khương	12/04/2000	8		<u>Khương</u>	
22	CD182904	Nguyễn Công Linh	07/12/2000	8		<u>Linh</u>	
23	CD182766	Nguyễn Văn Linh	23/05/2000	9		<u>Linh</u>	
24	CD182839	Đặng Thế Long	01/04/2000	8		<u>Long</u>	
25	CD182817	Tăng Xuân Long	29/07/2000	8		<u>Long</u>	
26	CD182874	Vũ Đức Mạnh	25/06/2000	8		<u>Mạnh</u>	
27	CD183056	Nguyễn Đức Minh	18/08/2000	8		<u>Minh</u>	
28	CD183059	Đỗ Thanh Phong	19/02/2000	8		<u>Phong</u>	
29	CD183188	Phan Văn Phú	11/04/1995	9		<u>Phu</u>	
30	CD182670	Phan Văn Phước	24/01/1999	8		<u>Phước</u>	
31	CD182977	Hoàng Minh Quang	18/07/1998	8		<u>Quang</u>	
32	CD182997	Phùng Văn Quang	14/12/2000	8		<u>Quang</u>	
33	CD182954	Phạm Trung Sơn	02/01/2000				Học Lại
34	CD182768	Lý Hồng Tài	22/08/1999	8		<u>Tài</u>	
35	CD182624	Ngô Quang Thái	05/12/2000	8		<u>Thái</u>	

STT	Mã SV	Họ và tên	Ngày sinh	Điểm	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
36	CD182940	Nghiêm Đình Thắng	17/05/2000	8		Thắng	
37	CD182665	Nguyễn Trọng Thắng	12/04/1998	8		Thắng	
38	CD182700	Phan Quang Thắng	14/04/1999				Học Lại
39	CD182988	Hồ Sỹ Thành	31/07/2000	8		Thành	
40	CD182868	Giáp Đức Thiện	25/11/2000	8		Thiện	
41	CD182828	Đoàn Văn Trí	13/07/2000	8		Trí	
42	CD182902	Phan Văn Trí	04/04/2000	8		Trí	
43	CD182718	Lê Anh Tú	09/05/2000	8		Tú	
44	CD182664	Nguyễn Văn Tú	13/10/2000	8		Tú	2.0/3.0
45	CD182841	Lê Khắc Tuấn	01/09/2000	9		Tuấn	2.0/3.0
46	CD182853	Phạm Văn Việt	09/09/2000	8		Việt	Tám
47	CD183115	Vũ Đình Việt	12/06/2000			Việt	Học Lại

Tổng số SV tham gia thực hành.....47.....

Số sinh viên đạt:.....43.....

Ngày giáo viên nộp điểm:.....3.11.2020.....

Hạn cuối nộp điểm:.....

PHÒNG ĐÀO TẠO

Trần Thị Như Trang

Trần Thị Như Trang

CÁN BỘ CHẤM THI

Nguyễn Thanh Quyết

TRƯỞNG KHOA

Chu Nhiệm Khoa
CHU NHIỆM KHOA
PGS. Tăng Huy